

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG**

---



**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**  
**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**  
**MÔN: QUẢN LÝ KHO BÃI VÀ PHÂN PHỐI**

**NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH**  
**TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC - MÃ NGÀNH 7340101**

**HẢI PHÒNG, 2023**

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG

---



**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**  
**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**  
**MÔN: QUẢN LÝ KHO BÃI VÀ PHÂN PHỐI**

**NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH**

**TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC - MÃ NGÀNH 7340101**

*(Ban hành theo Quyết định số ... ngày .../.../20...  
của Hiệu trưởng Nhà trường)*

**Phê duyệt**

**Trình duyệt**

**Hiệu trưởng**  
**TS Nguyễn Tiến Thanh**

**Phụ trách ngành**  
**TS Nguyễn Thị Hoàng Đan**

# QUẢN LÝ KHO BÃI VÀ PHÂN PHỐI

**Mã học phần: WDC33031 – Số tín chỉ: 03**

Dùng cho ngành: Quản trị kinh doanh

Chuyên ngành: Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng

Điều kiện tiên quyết: Nguyên lý cơ bản về logistics và quản lý chuỗi cung ứng

Hình thức đào tạo: Trực tiếp và trực tuyến

Đơn vị phụ trách: Khoa Quản trị kinh doanh

Giảng viên phụ trách giảng dạy:

1. GS.TS. Thái Văn Vinh

2. TS. Nguyễn Thị Ngọc Mỹ

## 1. Mô tả chung về học phần

Trong học phần này, người học sẽ tìm hiểu về vai trò của kho bãi trong chuỗi cung ứng. Học phần này giúp người học khám phá cách kho bãi cung cấp dữ liệu về mức tồn kho trong toàn bộ chuỗi cung ứng cũng như vai trò của kho bãi trong việc chuẩn bị và phân phối hàng hóa. Người học sẽ tập trung nghiên cứu việc kho bãi vận hành tốt có thể giúp một doanh nghiệp duy trì lịch trình sản xuất và tránh các vấn đề về nguồn cung như thế nào. Học phần cũng đề cập đến cách các kênh phân phối có thể tạo điều kiện cho việc giao hàng hóa, nguyên vật liệu kịp thời như thế nào.

Việc học tập được tổ chức thông qua các hoạt động trên lớp và trực tuyến, qua làm việc nhóm và nghiên cứu riêng của từng cá nhân. Hoạt động học tập bao gồm các thảo luận, bài tập, các bài đọc theo quy định; tìm nguồn, nghiên cứu và phân tích thông tin cụ thể; giải quyết các vấn đề; thực hiện các bài thuyết trình; viết luận và làm việc nhóm.

## 2. Các chữ viết tắt (nếu có)

ST-Số tiết chuẩn      SG-Số giờ (60 phút)

## 3. Chuẩn đầu ra của học phần

Mã	Chuẩn đầu ra học phần
a2	<b>Vận dụng</b> các khái niệm trong quản lý kho bãi và kênh phân phối để nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp logistics.

Mã	Chuẩn đầu ra học phần
a5	<b>Đánh giá</b> các hoạt động kho bãi và mạng lưới kênh phân phối, phù hợp với bối cảnh kinh doanh trong nước và quốc tế của doanh nghiệp
b3	<b>Sử dụng</b> kỹ năng phân tích, tổng hợp, tư duy logic trong quá trình làm bài tập tình huống, bài đánh giá về quản lý kho bãi và kênh phân phối.
c2	<b>Thực hiện</b> năng lực làm việc độc lập trong điều kiện môi trường kinh doanh liên tục thay đổi.

#### 4. Tài liệu học tập

##### a. Tài liệu học tập:

Richards, G. (2017). *Warehouse management: A complete guide to improving efficiency and minimizing costs in the modern warehouse*. Kogan Page Publishers.

##### b. Tài liệu tham khảo:

Người học có thể tham khảo các tài liệu trên các trang website sau:

[www.manufacturing.net](http://www.manufacturing.net)

<http://inventoryops.com/index.htm>

<http://www.werc.org/>

#### 5. Chiến lược học tập

Người học nên dành thời gian thảo luận sâu hơn về nội dung bài giảng, các nghiên cứu điển hình, bài tập hoặc các sự kiện gần đây (trong và ngoài nước) có tác động đến ngành kho bãi và phân phối hàng hóa. Ngoài thời gian thảo luận trên lớp, người học nên lập/tham gia thành các nhóm quan tâm đến lĩnh vực này. Người học được khuyến khích đọc các bài báo có liên quan trên các ấn phẩm vận tải và logistics hiện tại và các trang website, xem các video clip điển hình về hoạt động kho bãi và quản lý kênh phân phối. Việc đầu tư thiết kế tốt các bài trình bày nhóm sẽ giúp sinh viên phát triển các kỹ năng thuyết trình, giải quyết vấn đề, kỹ năng tư duy hệ thống.

#### 6. Nội dung, kế hoạch giảng dạy và đánh giá

Chủ đề, nội dung giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				CDR
	Trên lớp	ST	Tự học	SG	
<b>Mở đầu</b> ( <i>Introduction</i> )	Nghe giới thiệu về học phần	1	Đọc trước đề cương chi tiết học phần	4	

Chủ đề, nội dung giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				CDR
	Trên lớp	ST	Tự học	SG	
<b>Chương 1. Giới thiệu chung về kho bãi và các kênh phân phối</b> <i>(Overview of Warehouse and Distribution Channels)</i> 1.1. Vai trò của kho bãi 1.2. Giới thiệu chung về công tác quản lý kho bãi 1.3. Kho bãi và việc lập kế hoạch phân phối	Nghe giảng	3	Trả lời câu hỏi: - Tại sao cần có kho bãi? - Có những loại kho bãi nào? - Có những thách thức cơ bản nào trong quản lý kho bãi?	8	a2
	Thảo luận	1			
<b>Chương 2. Hoạt động kho bãi</b> <i>(Warehouse Operations)</i> 2.1. Quy trình giao nhận hàng 2.2. Quy trình và hệ thống trang thiết bị bốc xếp hàng 2.3. Quy trình xử lý đơn đặt hàng	Nghe giảng	5	Trả lời câu hỏi: - Trong quy trình giao nhận hàng, rủi ro/thiệt hại nhất thường xảy ra ở khâu nào? - Việc chuẩn bị giao nhận hàng, quan trọng nhất ở điểm nào? - Đặc điểm cơ bản của mỗi loại xử lý đơn hàng là gì?	16	a2 a5
	Thảo luận	1			
<b>Chương 3. Quản lý hàng tồn kho</b> <i>(Inventory management)</i> 3.1. Các khái niệm cơ bản và cơ sở lý luận cho việc nắm giữ hàng tồn kho 3.2. Các loại hàng tồn kho 3.3. Chi phí hàng tồn kho 3.4. Phân loại hàng tồn kho 3.5. Cách tiếp cận quản lý hàng tồn kho 3.6. Hệ thống hỗ trợ quản lý hàng tồn kho	Nghe giảng	6	Trả lời câu hỏi: - Tại sao nên sử dụng hệ thống quản lý hàng tồn kho? - Làm sao để chọn được hệ thống quản lý hàng tồn kho phù hợp?	18	a2 a5
	Thảo luận	2			

Chủ đề, nội dung giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				CDR
	Trên lớp	ST	Tự học	SG	
<p><b>Chương 4. Các hệ thống quản lý kho bãi</b> (<i>Warehouse management systems</i>)</p> <p>4.1. Công nghệ thông tin trong quản lý kho bãi và phân phối</p> <p>4.2. Mục đích của việc sử dụng hệ thống quản lý kho bãi</p> <p>4.3. Cách chọn lựa hệ thống quản lý kho bãi phù hợp</p> <p>4.4. Đánh giá kết quả hoạt động kho bãi</p>	Nghe giảng	5	<p>Trả lời câu hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tại sao nên sử dụng hệ thống quản lý kho bãi?</li> <li>- Làm sao để chọn được hệ thống quản lý kho bãi phù hợp?</li> </ul>	14	a2 a5
	Thảo luận	1			
<p><i>Đánh giá 1: 50%</i></p> <p>Thiết kế kho bãi</p>	Trình bày nhóm	3	Nhóm nghiên cứu, thảo luận, phân tích và xây dựng thiết kế kho bãi theo dữ liệu cho trước	30	a2 a5 b3 c2
<p><b>Chương 5. An ninh và an toàn kho bãi</b> (<i>Warehouse safety &amp; Security</i>)</p> <p>4.1. An toàn lao động</p> <p>4.2. Quy định về an ninh, an toàn kho bãi</p> <p>4.3. Đánh giá rủi ro</p>	Nghe giảng	2	<p>Trả lời câu hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mất an toàn, an ninh kho bãi sẽ gây thiệt hại cho những ai?</li> </ul>	6	a2 a5
	Thảo luận	1			
<p><b>Chương 6. Quản lý kênh phân phối</b> (<i>Distribution Channels Management</i>)</p> <p>6.1. Phân phối và các hoạt động của chuỗi cung ứng</p> <p>6.2. Quản lý các kênh phân phối</p> <p>6.3. Các chiến lược phân phối</p> <p>6.4. Các mô hình kênh phân phối</p>	Nghe giảng	6	<p>Trả lời câu hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặc điểm, lợi thế của từng mô hình kênh phân phối là gì?</li> </ul>	18	a2 a5
	Thảo luận	3			

Chủ đề, nội dung giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				CDR
	Trên lớp	ST	Tự học	SG	
6.5. Phân phối điện tử và các thách thức trong tương lai					
<b>Tổng kết học phần</b>	Nghe giảng, trả lời câu hỏi và thảo luận	2	Tự làm tổng kết học phần	6	a2 a5
<i>Đánh giá 2: 50%</i> Nghiên cứu trường hợp điển hình thực tế	Viết luận	3		0	a2 a5
<b>Tổng số tiết/giờ học</b>		<b>45</b>		<b>120</b>	

ST-Số tiết chuẩn      SG-Số giờ (60 phút)

## 7. Đánh giá kết quả học tập

### a. Hoạt động đánh giá 1 - Chuẩn đầu ra: **a2, a5, b3, c2** - Tỷ lệ: **50%** điểm học phần

- Hình thức đánh giá: Bài tập nhóm (không quá 6 người/nhóm), từng nhóm trình bày trước lớp và nộp báo cáo của nhóm
- Số lượng từ của bài viết:  $2.500 \pm 5\%$
- Thời hạn nộp bài: 15 ngày kể từ thời gian giao bài tập
- Thời điểm và cách thức công bố kết quả đánh giá: 07 ngày kể từ thời hạn nộp bài
- Thời điểm làm lại bài đánh giá nếu chưa đạt: 07 ngày kể từ ngày công bố kết quả
- Ma trận (Rubrics) đánh giá: được cụ thể hóa theo từng bài đánh giá nhất định ở từng khóa học trên cơ sở rubric đánh giá (**a2, a5, b3, c2**) của học phần này.
- Yêu cầu: Mỗi nhóm sẽ được cung cấp sơ đồ bố trí và các chủng loại hàng hóa của một kho bãi và nhiệm vụ của mỗi nhóm là phân tích và thiết kế lại cách bố trí để tối ưu hóa kho bãi dưới góc độ thời gian lưu trữ và thực hiện đơn đặt hàng để phân phối tiếp đến các cửa hàng bán lẻ và/hoặc người tiêu dùng. Thiết kế bố trí kho bãi của mỗi nhóm phải chỉ ra rõ ràng các quy trình chính và hỗ trợ xảy ra trong một kho, bãi, trung tâm phân phối. Các luồng chuyển động của người, hàng hóa và thiết bị xử lý vật liệu cũng phải được biểu thị rõ ràng qua các mũi tên màu. Cũng cần có các chú giải, giải thích về các hình dạng, số liệu, màu sắc, vv... đại diện. Báo cáo kinh doanh (Business Report Format) của nhóm cần ghi rõ ràng những đóng góp của từng thành viên trong nhóm. Từng cá nhân của nhóm cần chuẩn bị thêm 1 báo cáo (200 từ) về kiến thức, kỹ năng, bài học, kinh nghiệm rút ra / thu nhận được đối với bản thân mình qua quá trình tham gia các hoạt động của nhóm.

**b. Hoạt động đánh giá 2 - Chuẩn đầu ra: a2, a5 Tỷ lệ: 50% điểm học phần**

- Hình thức đánh giá: Viết luận của từng cá nhân người học
- Số lượng từ của bài viết: không quá 1.500 từ
- Thời hạn nộp bài: 15 ngày kể từ thời gian giao bài tập
- Thời điểm và cách thức công bố kết quả đánh giá: 07 ngày kể từ thời hạn nộp bài
- Thời điểm làm lại bài đánh giá nếu chưa đạt: 07 ngày kể từ ngày công bố kết quả
- Ma trận (Rubrics) đánh giá: được cụ thể hóa theo từng bài đánh giá nhất định ở từng khóa học trên cơ sở rubric đánh giá (a2, a5) của học phần này.
- Yêu cầu: Người học sẽ được cung cấp một trường hợp điển hình (case study) về một kho bãi nhất định kèm theo các câu hỏi gợi ý. Nhiệm vụ của người học là trả lời tất cả các câu hỏi và trình bày các câu trả lời của mình dưới dạng một báo cáo (bao gồm các phần như tóm tắt, giới thiệu, phân tích & thảo luận, đề xuất và kết luận, vv...).

**c. Rubrics đánh giá và cách tính kết quả học tập chung của học phần**

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
<b>A1.</b> Hiểu được các khái niệm và lý thuyết cơ bản	Có hiểu biết sâu sắc về các khái niệm, lý thuyết được thể hiện qua lý luận, phân tích đánh giá về các vấn đề	Có hiểu biết tốt về các khái niệm, lý thuyết cơ bản; một số lý luận, phân tích, đánh giá chưa thật sắc	Có hiểu biết nhất định về các khái niệm, lý thuyết cơ bản; nhưng một số lý luận, phân tích chưa thật chắc chắn	Có hiểu biết nhưng chưa thật đầy đủ về các khái niệm, lý thuyết cơ bản; lý luận, phân tích lỏng lẻo	Thiếu hiểu biết về các khái niệm, lý thuyết cơ bản; không lý luận, phân tích được vấn đề
<b>A2.</b> Áp dụng các khái niệm và lý thuyết cơ bản	Thể hiện sự sâu sắc, sáng tạo, độc đáo trong áp dụng các khái niệm, lý thuyết vào giải quyết vấn đề thực tế	Có hiểu biết toàn diện trong áp dụng các khái niệm, lý thuyết vào giải quyết vấn đề thực tế	Áp dụng được các khái niệm, lý thuyết vào giải quyết vấn đề thực tế; nhưng còn có chỗ chưa thật sự hợp lý	Áp dụng các khái niệm, lý thuyết vào giải quyết vấn đề thực tế nhiều chỗ chưa thật sự phù hợp	Áp dụng sai nhiều khái niệm, lý thuyết vào giải quyết vấn đề thực tế
<b>A5.</b> So sánh, phân tích, đánh giá,	Thể hiện sự hiểu biết sâu sắc về các bối cảnh	Có sự hiểu biết toàn diện về các bối cảnh	Có sự hiểu biết nhất định về các bối	Hiểu biết chưa đầy đủ về các bối	Thiếu hiểu biết về các bối cảnh



Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
lựa chọn hoặc đề xuất phương án giải quyết các vấn đề	thực tế khác nhau; phương án đề xuất thể hiện sự sáng tạo, độc đáo phù hợp với lý thuyết và các bối cảnh thực tế	thực tế khác nhau; phương án đề xuất là phù hợp với lý thuyết và các bối cảnh thực tế	cảnh thực tế khác nhau; phương án đề xuất là cơ bản phù hợp với lý thuyết chung	cảnh thực tế khác nhau; phương án đề xuất có những điểm chưa phù hợp	thực tế khác nhau; phương án đề xuất chưa phù hợp
<b>B3.</b> Tìm kiếm và sử dụng các nguồn thông tin	Thể hiện khả năng thu thập thông tin toàn diện, đầy đủ, có chất lượng, có độ tin cậy cao	Thể hiện khả năng thu thập thông tin toàn diện, đầy đủ, có độ tin cậy	Cơ bản biết thu thập thông tin; nhưng còn thiếu một số thông tin cần thiết	Nhiều thông tin quan trọng bị bỏ qua hoặc không được sử dụng	Không thể hiện được khả năng thu thập và sử dụng thông tin
<b>C1.</b> Chủ động và độc lập trong học tập	Chủ động tham gia, hoàn thành nhiệm vụ; rút ra được nhiều bài học, kinh nghiệm sâu sắc trong quá trình học tập	Chủ động tham gia, hoàn thành nhiệm vụ; rút ra được một số bài học, kinh nghiệm có giá trị trong quá trình học tập	Tham gia, hoàn thành nhiệm vụ; rút ra được một số bài học, kinh nghiệm nhất định trong quá trình học tập	Tham gia, hoàn thành nhiệm vụ; cơ bản chưa rút ra được bài học, kinh nghiệm gì cho bản thân	Chưa hoàn thành nhiệm vụ học tập hoặc không rút ra được bài học, kinh nghiệm gì cho bản thân

Kết quả học tập chung của học phần được tính theo tỷ lệ tương ứng đã xác lập của từng bài đánh giá.

## 8. Các phương tiện, trang thiết bị dạy và học

Không có yêu cầu đặc biệt

## 9. An toàn của sinh viên và giảng viên

Không có yêu cầu đặc biệt. Trong quá trình đi thực tế, người học cần đi lại cẩn trọng, tuân thủ luật giao thông; tuân thủ các nội quy, quy định về an toàn lao động.

## 10. Kỷ luật, khiếu nại và hỗ trợ

Người học nộp bài đánh giá muộn (trừ trường hợp có sự cho phép của giảng viên) thì sẽ bị phạt điểm với tỷ lệ 10% tổng số điểm/01 ngày nộp muộn. Ví dụ, nếu một bài có giá trị 20 điểm và nó được nộp muộn 01 ngày, hình phạt sẽ là 10% hoặc 2 điểm. Điểm này sẽ bị trừ khỏi điểm của bài đánh giá.

Sinh viên gặp bất kỳ khó khăn gì trong quá trình học tập có thể liên hệ trực tiếp với giảng viên, Trưởng khoa/bộ môn, Phòng Đào tạo - Quản lý khoa học của Nhà trường để được hướng dẫn, hỗ trợ.

**Chủ tịch Hội đồng  
xây dựng CTĐT ngành**

*Hải Phòng, ngày ... tháng ... năm 2023*  
**Người xây dựng đề cương**